

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN M
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 09-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Thị Hồng Nương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phan Thanh Sơn**

2/ Bà **Võ Thị Thúy Đoan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thúy Hằng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thanh Đồi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Thanh V

Tên gọi khác: không.

Sinh năm 1989 tại Hậu Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú: Khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn (văn hóa): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn P, sinh năm 1967 (sống) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1970 (sống); anh chị em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1993; vợ Nguyễn Hồng T, sinh năm 1988; con: 01 người, sinh năm 2017;

Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo Trương Thanh V đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 17/12/2019 đến ngày 26/12/2019 và đang áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận M, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: **Công ty TNHH Một thành viên Tín Q.**

(Tên thường gọi: **Tiệm vàng Tín U**)

Chủ sở hữu, kiêm người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Thiện T**, sinh năm 1971. Chức vụ: giám đốc.

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị hại xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị **Trần Kim C**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ. Xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Trương Thanh V nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Công ty TNHH Một thành viên Tín Q (tiệm vàng Tín U), thuộc khu vực T, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ. Vì bị cáo V hay đi ngang tiệm vàng Tín U và thấy không có bảo vệ nghĩ khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản sẽ dễ tẩu thoát. Nên vào khoảng 12 giờ ngày 16/12/2019, bị cáo V tháo biển số xe biển số xe mô tô hiệu Airblade BKS 95H1-520.89 của bị cáo để vào cốp xe nhằm tránh sự phát hiện, rồi lấy ba lô màu đen mang theo để nguy trang, sau khi chuẩn bị xong, V điều khiển đi từ nhà trọ Thanh N thuộc khu vực T, phường P, quận M (nơi V ở trọ) đến tiệm vàng Tín U, V đỗ xe cặp sát lộ, đi vào tiệm vàng gặp anh Trần Thiện T (con anh T) đang đứng bán hàng trong quầy, V giả vờ hỏi mua 01 chiếc nhẫn kiểu loại 24k, trọng lượng 5 chỉ, để tìm cách chiếm đoạt nhưng anh T cho biết loại nhẫn V cần mua tiệm anh không có mà chỉ có loại nhẫn trơn, lúc này, trong tiệm có khoảng 04 người đang mua vàng nên V giả vờ không đồng ý mua mà bỏ đi. Sau đó, V đến một quán cà phê gần đó ngồi uống cà phê khoảng 15 phút rồi quay lại tiệm vàng Tín U và đỗ xe cặp lộ, tiếp tục vào tiệm vàng và mang theo ba lô, thì gặp chị Trần Kim C là nhân viên bán hàng, V tiếp tục giả vờ hỏi mua 02 chiếc nhẫn vàng 24K loại 05 chỉ/chiếc, chị C lấy 02 chiếc nhẫn vàng 24K loại 05

chỉ/chiếc đưa cho V xem và thử, trong lúc xem, thử nhẫn vàng thì V để chiếc ba lô lên tủ kính trưng bày vàng để tạo lòng tin cho chị C không nghi ngờ. Sau đó, V nói đồng ý mua hai chiếc nhẫn này và kêu chị C tính tiền. Chị C tính tiền 02 chiếc nhẫn vàng 24K loại 05 chỉ/chiếc có tổng trọng lượng là 10 chỉ vàng 24K với tổng số tiền là 41.450.000 đồng, rồi để vào túi giấy đưa cho V. V cầm vàng trên tay giả vờ mở ba lô ra để lấy tiền trả rồi để ba lô lại trên tủ đựng vàng và nói ra xe lấy tiền vào trả, chị C tưởng thật nên không nghi ngờ gì, V đi ra xe nổ máy và điều khiển xe tẩu thoát. Đến ngày 17/12/2019, V đến Công an phường L đầu thú và giao nộp lại tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64/KLĐG ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận M kết luận: 02 (hai) nhẫn vàng, loại tuổi vàng 99,8%, trọng lượng 9,998 chỉ (Chín chỉ, chín phân, chín li, 8 dem), đã qua sử dụng vào thời điểm xảy ra vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (ngày 16/12/2019) là $4.072.000 \text{ đ/chỉ} \times 9,998 \text{ chỉ} = 40.711.856 \text{ đồng}$ (Bốn mươi triệu bảy trăm mười một ngàn tám trăm năm mươi sáu đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 quần Jean dài màu xanh có chữ M đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có nhiều ngôi sao màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh, đã qua sử dụng; 02 chiếc nhẫn vàng 24k, mỗi chiếc có trọng lượng 05 chỉ, trong đó một chiếc nhẫn trơn có ký hiệu “THỐT NỐT CAI AN 999P50” và một chiếc loại nhẫn trơn, có ký hiệu “THỐT NỐT VƯƠNG TỶ 999”; 01 điện thoại samsung Galaxy A10 màu xanh, số EMEI 1: 357966107999873, EMEI 2: 357967107999871, bên trong có sim số 0931100870, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu HONDA loại AIRBLADE màu đỏ, biển số 95H1-520.89, số khung RLHJF632XKZ227116, số máy JF63E2675154, đã qua sử dụng; 01 túi nhựa màu trắng, bên trong có 01 sổ bảo hành, 01 thẻ bảo hành HONDA, 01 phiếu đổi xăng miễn phí 1 lần hệ thống HEAD Hồng Đức; 01 sách hướng dẫn sử dụng; 01 nón bảo hiểm hiệu HONDA, màu xám đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô HONDA loại AIRBLADE đã qua sử dụng; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 phiếu thông tin khách hàng đã qua sử dụng; 01 phiếu đổi xăng 1 lần (2 lít) miễn phí hệ thống HEAD Hồng Đức; 01 túi giấy có chữ CTYTNNH MTV-TIỆM VÀNG TÍN UYÊN, đã qua sử dụng; 01 phiếu thu-bảo hành màng phủ NANO xe máy; 01 cờ lê bằng kim loại, có hai đầu miệng, một đầu mi 12 và một đầu miệng 14, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Mobistar-Lai-Z màu đen, số

EMEI 1: 359550421282733, số EMEI 2: 359550421282733, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe tên Trương Thanh V, số AN.088301; 01 thẻ hỗ trợ khách hàng tên Trương Thanh V; 01 thẻ thông tin thanh toán tên Trương Thanh V; 01 thẻ VIP Cardcuar tên Công ty TNHH Hồng Đức; 04 giấy chứng nhận bảo hiểm số MTOBB19-0033807, MTOBB19-0033808, MTOBB19-0033809, MTOBB19-0033810; 01 dao cán màu vàng bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, chiều dài 21 cm, trong đó cán dao có chiều dài 10cm và lưỡi dao 11cm, đã qua sử dụng; 01 ba lô màu đen, đã qua sử dụng; 01 tờ giấy ghi nội dung xin lỗi của Trương Thanh V; 01 USB 8G có chứa các đoạn camera đã được niêm phong.

Tại Cáo trạng số 19/CT-KSV-OM ngày 02/3/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ để xét xử bị cáo Trương Thanh V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng số 19/CT-KSV-OM ngày 02/3/2020 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ. Qua phân tích động cơ, mục đích phạm tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 02 nhẫn vàng, loại tuổi vàng 99,8%, trọng lượng 9,998 đã được thu hồi và đề nghị cho bị hại nhận lại tài sản. Bị hại chỉ yêu cầu nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Do bị cáo lập kế hoạch chuẩn bị ba lô có chứa các đồ dùng cá nhân dùng để nguy trang nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, số tang vật này có giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 quần Jean dài màu xanh có chữ M đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có nhiều ngôi sao màu xanh đã qua

sử dụng; 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh, đã qua sử dụng; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 ba lô màu đen, đã qua sử dụng.

Đối với tài sản thu giữ của bị cáo: 01 điện thoại samsung Galaxy A10 màu xanh, số EMEI 1: 357966107999873, EMEI 2: 357967107999871, bên trong có sim số 0931100870, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu HONDA loại AIRBLADE màu đỏ, biển số 95H1-520.89, số khung RLHJF632XKZ227116, số máy JF63E2675154, đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với tài sản thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo gồm: 01 túi nhựa màu trắng, bên trong có 01 sổ bảo hành, 01 thẻ bảo hành HONDA, 01 phiếu đổ xăng miễn phí 1 lần hệ thống HEAD Hồng Đức; 01 sách hướng dẫn sử dụng; 01 nón bảo hiểm hiệu HONDA, màu xám đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô HONDA loại AIRBLADE đã qua sử dụng; 01 phiếu thông tin khách hàng đã qua sử dụng; 01 phiếu đổ xăng 1 lần (2 lít) miễn phí hệ thống HEAD Hồng Đức; 01 phiếu thu-bảo hành màng phủ NANO xe máy; 01 cờ lê bằng kim loại, có hai đầu miệng, một đầu mi 12 và một đầu miệng 14, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Mobistar-Lai-Z màu đen, số EMEI 1: 359550421282733, số EMEI 2: 359550421282733, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe tên Trương Thanh V, số AN.088301; 01 thẻ hỗ trợ khách hàng tên Trương Thanh Vũ; 01 thẻ thông tin thanh toán tên Trương Thanh V; 01 thẻ VIP Cardcar tên Công ty TNHH Hồng Đức; 04 giấy chứng nhận bảo hiểm số MTOBB19-0033807, MTOBB19-0033808, MTOBB19-0033809, MTOBB19-0033810; 01 dao cán màu vàng bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, chiều dài 21 cm, trong đó cán dao có chiều dài 10cm và lưỡi dao 11cm, đã qua sử dụng; không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với: 01 túi giấy có chữ CTY TNHH MTV-TIỆM VÀNG TÍN U đã qua sử dụng; 01 tờ giấy ghi nội dung xin lỗi của Trương Thanh V và 01 USB 8G có chứa các đoạn camera đã được niêm phong đề nghị tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, đã nhìn nhận được lỗi lầm, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận M, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân Quận M, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo thể hiện tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 16/12/2019; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú ngày 17/12/2019; Bản kết luận định giá tài sản số 64/KLĐG ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận M; Biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

[3] Do cần tiền tiêu xài cá nhân và bị cáo Trương Thanh V biết tiệm vàng Tín U không có bảo vệ, bị cáo nghĩ khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của tiệm vàng này sẽ dễ dàng tẩu thoát, nên vào khoảng 12 giờ ngày 16/12/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đến tiệm vàng Tín U giả vờ hỏi mua vàng nhưng không mua vàng mà bỏ đi; khoảng 15 phút sau bị cáo quay lại tiệm vàng Tín U và đỗ xe cặp lộ, bị cáo tiếp tục vào tiệm vàng giả vờ hỏi mua 02 chiếc nhẫn vàng 24K loại 05 chỉ/chiếc, khi cầm được vàng trên tay thì bị cáo giả vờ mở ba lô ra để lấy tiền trả rồi để ba lô lại trên tủ đựng vàng và nói ra xe lấy tiền trả nên nhân viên bán vàng không nghi ngờ, bị cáo đi ra xe và điều khiển xe nhanh chóng tẩu thoát cùng tang vật.

[4] Như vậy, bị cáo với ý thức chiếm đoạt tài sản từ trước của bị hại và trước khi thực hiện hành vi phạm tội đã có lên kế hoạch dùng thủ đoạn gian dối giả vờ hỏi mua 10 chỉ vàng 24K của tiệm vàng Tín U, lợi dụng vào sự tin tưởng mất cảnh giác của nhân viên bán hàng (chị Trần Kim C) đã chiếm đoạt tài sản của bị hại. Kết quả định giá tài sản kết luận: 02 nhẫn vàng, loại tuổi vàng 99,8% trọng lượng 9,998 chỉ đã qua sử dụng mà bị cáo chiếm đoạt có giá là 40.711.856 đồng. Do đó, hành vi này của bị cáo Trương Thanh V đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận M truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người đúng tội.

[5] Về tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt vàng của tiệm vàng Tín U mục đích là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người lập kế hoạch và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra, biết hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, làm khổ cho gia đình người thân và tự đánh mất tương lai của mình, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên phải bị pháp luật trừng trị. Để có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa hành vi sai trái của mình, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét sau khi thực hiện hành vi vi phạm bị cáo đã tự nhận ra sai trái nên đã tự nguyện trả lại tài sản, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; Trong quá trình điều tra bị cáo đã ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét để cân nhắc hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu được nhận lại tài sản 02 nhẫn vàng, loại tuổi vàng 99,8% trọng lượng 9,998 mà bị cáo chiếm đoạt là phù hợp nên được chấp nhận. Bị hại chỉ yêu cầu nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa như trên là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Trương Thanh V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trương Thanh V 09 (chín) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị hại Công ty TNHH Một thành viên Tín Q: 02 chiếc nhẫn vàng 24K, mỗi chiếc có trọng lượng 05 chỉ, trong đó một chiếc nhẫn trơn có ký hiệu “THỐT NỐT CAI AN 999P50” và một chiếc loại nhẫn trơn, có ký hiệu “THỐT NỐT VƯƠNG TỶ 999”;

- Trả lại cho bị cáo gồm:

+ 01 điện thoại samsung Galaxy A10 màu xanh, số EMEI 1: 357966107999873, EMEI 2: 357967107999871, bên trong có sim số 0931100870 đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô hiệu HONDA loại AIRBLADE màu đỏ, biển số 95H1-520.89, số khung RLHJF632XKZ227116, số máy JF63E2675154 đã qua sử dụng.

+ 01 túi nhựa màu trắng, bên trong có 01 sổ bảo hành, 01 thẻ bảo hành HONDA, 01 phiếu đồ xăng miễn phí 1 lần hệ thống HEAD Hồng Đức; 01 sách hướng dẫn sử dụng; 01 nón bảo hiểm hiệu HONDA, màu xám đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô HONDA loại AIRBLADE đã qua sử dụng; 01 phiếu thông tin khách hàng đã qua sử dụng; 01 phiếu đồ xăng 1 lần (2 lít) miễn phí hệ thống HEAD Hồng Đức; 01 phiếu thu-bảo hành màng phủ NANO xe máy; 01 cờ lê bằng kim loại, có hai đầu miệng, một đầu mi 12 và một đầu miệng 14, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Mobistar-LAI-Z màu đen, số EMEI 1: 359550421282733, số EMEI 2: 359550421282733, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe tên Trương Thanh V, số AN.088301; 01 thẻ hỗ trợ khách hàng tên Trương Thanh V; 01 thẻ thông tin thanh toán tên Trương Thanh V; 01 thẻ VIP Cardcuar tên Công ty TNHH Hồng Đức; 04 giấy chứng nhận bảo hiểm số MTOBB19-0033807, MTOBB19-0033808, MTOBB19-0033809, MTOBB19-0033810; 01 dao cán màu vàng bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, chiều dài 21 cm, trong đó cán dao có chiều dài 10cm và lưỡi dao 11cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu lưu hồ sơ: 01 túi giấy có chữ CTY TNHH MTV-TIỆM VÀNG TÍN U đã qua sử dụng; 01 tờ giấy ghi nội dung xin lỗi của Trương Thanh V và 01 USB 8G có chứa các đoạn camera đã được niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 quần Jean dài màu xanh có chữ M đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có nhiều ngôi sao màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh, đã qua sử dụng; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 ba lô màu đen, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận M quản lý)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự quận M.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. M;
- Chi cục THADS Q. M;
- Công an Q. M;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lưu Thị Hồng Nương